

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA DU LỊCH

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Văn hóa du lịch toàn cầu		
Mã học phần:	71GUID40053	Số tín chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	232_71GUID40053_01		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	1	Tuần
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>Mã SV_Ho và ten SV_VHDLTC_Tên nhóm.....</i>		
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

Giảng viên nộp đề thi, đáp án **Lần 1 trước ngày 25/03/2024**.

Cách thức nộp bài: mỗi cá nhân tự sử dụng kết quả bài tiểu luận của nhóm mình rồi Upload file bài làm (word, pdf) lên trang CTE.

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Line and Paragraph spacing (giãn dòng): 1.5
- Trích dẫn và tài liệu tham khảo: Chuẩn APA
- Quy ước đặt tên file đề thi: 232_71GUID40053_01_TUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Áp dụng kiến thức vào việc mô tả sự phức tạp và đa dạng của các nền văn hóa toàn cầu để xác định và giải thích các tương tác của du lịch với văn hóa, kinh tế và môi trường của điểm đến toàn cầu	Tự luận	20%	Mở đầu	2	PI 1.1
CLO2	Xây dựng chiến lược để vượt qua các rào cản đa văn hóa trong bối cảnh du lịch toàn cầu và Quản lý các vấn đề văn hóa tác động đến trải nghiệm văn hóa theo hướng tích cực.	Tự luận	20%	Chương 1	2	PI 3.1
CLO3	Phân tích sự khác biệt về văn hóa của các vùng lãnh thổ, quốc gia và khu vực trên thế giới.	Tự luận	20%	Chương 2	3	PI 4.1
CLO4	Giao tiếp hiệu quả bằng lời nói, văn bản và đa phương tiện với các bên liên quan trong một môi trường đa dạng và đa văn hóa.	Tự luận	20%	Chương 2	2	PI 5.1
CLO5	Thể hiện ý thức tôn trọng sự đa dạng văn hóa và chấp nhận sự khác biệt trong thời đại toàn cầu hóa văn hóa và hình thành thói quen học tập và làm việc chủ động, ý thức tự học suốt đời	Tự luận	20%	Kết luận Hình thức trình bày, Phụ lục	1	PI 9.1

	đề nâng cao trình độ của bản thân.					
--	------------------------------------	--	--	--	--	--

III. Nội dung câu hỏi thi

3.1. Đề bài: Mỗi nhóm sinh viên chọn một quốc gia trong các quốc gia chẳng hạn như Anh, Pháp, Mỹ, Đức, Ý, Nga, Nhật, Hàn Quốc, Trung Quốc, Thái Lan, Ấn Độ... để từ đó “Làm rõ những đặc điểm văn hóa du lịch của quốc gia đã chọn trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế về du lịch”.

3.2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

1. Trang bìa
2. Bảng phân công công việc và tỷ lệ đóng góp của từng thành viên
3. Nhận xét của giảng viên
4. Lời cảm ơn
5. Mục lục
6. PHẦN NỘI DUNG THỰC HIỆN BÀI TIỂU LUẬN NHÓM: Các nhóm sinh viên trình bày theo các nội dung sau đây:

PHẦN MỞ ĐẦU [2.0 điểm]

- Lý do chọn đề tài [0.5 điểm]
- Mục tiêu & nhiệm vụ nghiên cứu [0.5 điểm]
- Phương pháp nghiên cứu [0.5 điểm]
- Bố cục của báo cáo [0.5 điểm]

CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN & BỐI CẢNH QUỐC GIA CHỌN TRÌNH BÀY [2.0 điểm], cụ thể là:

- 1.1. Các thuật ngữ có liên quan [1.0 điểm]
 - 1.1.1. Quan niệm về văn hóa vật thể, văn hóa phi vật thể,
 - 1.1.2. Quan niệm về văn hóa du lịch và các cách tiếp cận
 - 1.2. Bối cảnh quốc gia chọn trình bày [1.0 điểm]
 - 1.2.1. Về tự nhiên
 - 1.2.2. Về văn hóa, xã hội, kinh tế
- v.v...

CHƯƠNG 2. NHỮNG THÀNH TỐ VĂN HÓA CỦA QUỐC GIA CHỌN TRÌNH BÀY [3.0 điểm], trong đó:

- 2.1 Nhận thức [1.0 điểm]
 - 2.1.1. Nhận thức về văn hóa của quốc gia đó
 - 2.1.2. Nhận thức văn hóa phi vật thể của quốc gia đó
- 2.2. Tổ chức [1.0 điểm]
 - 2.2.1. Tổ chức đời sống cá nhân
 - 2.2.2. Tổ chức quốc gia-nhà nước
- 2.3. Ứng xử [1.0 điểm]
 - 2.3.1. Văn hóa ứng xử của quốc gia đó: về phong tục, tập quán, tôn giáo

2.3.2. Văn hóa ứng xử của quốc gia đó: về ẩm thực, trang phục, phương tiện đi lại

3. PHÂN TÍCH ĐẶC ĐIỂM VĂN HÓA CỦA QUỐC GIA CHỌN TRÌNH BÀY TRONG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH [2.0 điểm], trong đó:

3.1 Các đặc điểm về văn hóa du lịch khi công dân quốc gia đó đi du lịch

3.2 Các đặc điểm về văn hóa du lịch khi quốc gia đó tổ chức đón tiếp, ứng xử với du khách nước ngoài đến tham quan quốc gia của mình

KẾT LUẬN [0.5 điểm]

TÀI LIỆU THAM KHẢO & HÌNH THỨC TRÌNH BÀY [0.5 điểm].

Lưu ý:

- Kiểu chữ: Times-New Roman (sử dụng Unicode), cỡ chữ: 13, khoảng cách giữa các dòng là 1.5 (Format/Paragraph, trong phần Line Spacing chọn: 1.5)
- Dung lượng: khoảng 9.000 từ đến 15.000 từ (tức khoảng 25 trang trở lên từ phần Mở đầu đến Kết luận)
- Định lề trang giấy: Top: 2.5cm; Bottom: 2.5cm; Left: 3.5cm; Right: 2.0cm; Header: 2.0cm; Footer: 2.0cm
- Tổng hợp, phân tích thông tin và trình bày theo cách hiểu của mình với văn phong học thuật (không dùng văn nói)
- Nếu sao chép thông tin của người khác thì cần ghi nguồn thông tin theo tiêu chuẩn APA.

IV: ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

4.1. Đáp án

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Mở đầu	Lý do chọn đề tài [0.5 điểm] Mục tiêu & nhiệm vụ nghiên cứu [0.5 điểm] Phương pháp nghiên cứu [0.5 điểm] Bố cục của báo cáo [0.5 điểm]	2.0	
Chương 1: Cơ sở lý luận và bối cảnh quốc gia chọn trình bày	1.1. Các thuật ngữ có liên quan [1.0 điểm] 1.1.1. Quan niệm về văn hóa vật thể, văn hóa phi vật thể, 1.1.2. Quan niệm về văn hóa du lịch và các cách tiếp cận 1.2. Bối cảnh quốc gia chọn trình bày [1.0 điểm] 1.2.1. Về tự nhiên 1.2.2. Về văn hóa, xã hội, kinh tế	2.0	
Chương 2. Những thành tố văn hóa của quốc gia chọn trình bày	2.1 Nhận thức [1.0 điểm] 2.1.1. Nhận thức về văn hóa của quốc gia đó 2.1.2. Nhận thức văn hóa phi vật thể của quốc gia đó 2.2. Tổ chức [1.0 điểm] 2.2.1. Tổ chức đời sống cá nhân 2.2.2. Tổ chức quốc gia-nhà nước 2.3. Ứng xử [1.0 điểm] 2.3.1. Văn hóa ứng xử của quốc gia đó: về phong tục, tập quán, tôn giáo 2.3.2. Văn hóa ứng xử của quốc gia đó: về ẩm thực, trang phục, phương tiện đi lại	3.0	
Chương 3. Phân tích đặc điểm văn hóa của quốc gia chọn trình bày trong hoạt động du lịch	3.1 Các đặc điểm về văn hóa du lịch khi công dân quốc gia đó đi du lịch 3.2 Các đặc điểm về văn hóa du lịch khi quốc gia đó tổ chức đón tiếp, ứng xử với du khách nước ngoài đến tham quan quốc gia của mình	2.0	
Kết luận	Tóm tắt được những kết quả đã trình bày ở các chương 1, 2, 3	0.5	
Tài liệu tham khảo và hình thức trình bày	Đúng format APA, hình thức trình bày chu đáo (căn lề, chương, mục, tiểu mục...), không lỗi chính tả	0.5	
Điểm tổng		10.0	

4.2. Rubric và thang điểm:

Rubric 4: Đánh giá tiểu luận nhóm cuối kỳ (50%)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 – 10 điểm	Khá Từ 6 – 7.9 điểm	Trung bình Từ 5 – dưới 6 điểm	Yếu dưới 5 điểm
Hình thức trình bày báo cáo	10	Trình bày đúng qui định về định dạng không mắc lỗi chính tả. Văn phong rõ ràng, mạch lạc	Còn một số sai sót về định dạng/lỗi chính tả. Văn phong khá sáng sủa, mạch lạc	Còn nhiều sai sót về định dạng/lỗi chính tả. Văn phong lùn cùn nhưng vẫn có thể hiểu được	Trình bày không đúng định dạng, mắc nhiều lỗi chính tả. Nhiều chỗ thiếu rõ ràng gây khó hiểu
Đặt vấn đề	20	Trình bày rõ ràng và thuyết phục về tầm quan trọng của vấn đề	Nêu được sự cần thiết về tầm quan trọng của vấn đề	Trình bày chưa đầy đủ về sự cần thiết về tầm quan trọng của vấn đề	Không nêu được sự cần thiết về tầm quan trọng của vấn đề
Giải quyết vấn đề	60	Trả lời đầy đủ các vấn đề đặt ra, rõ ràng và chính xác	Trả lời đúng nội dung yêu cầu nhưng còn sai sót nhỏ	Trả lời đúng một số câu hỏi, còn sai sót quan trọng	Không trả lời được đa số câu hỏi
Kết luận	10	Kết luận ngắn gọn, rõ ràng, logic, rút ra được các bài học kinh nghiệm sâu sắc	kết luận ngắn gọn, rõ ràng, rút ra được một số bài học kinh nghiệm có giá trị	Kết luận hợp lý nhưng dài dòng, rút ra được rất ít bài học kinh nghiệm có giá trị	Kết luận không phù hợp với kết quả đạt được, không nêu được bài học kinh nghiệm có giá trị
	100%				

Rubric 5: Đánh giá cá nhân làm việc nhóm (kết quả được sử dụng cho bài tập cuối kỳ)

Điểm cuối kỳ cá nhân:

Điểm cuối kỳ cá nhân = điểm cuối kỳ nhóm * % đóng góp cá nhân trong nhóm

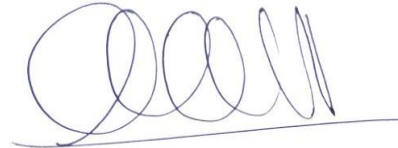
Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 - 10 điểm	Khá Từ 6 - dưới 7.9 điểm	Trung bình Từ 5 - dưới 6 điểm	Yếu dưới 5 điểm
Thời gian tham gia họp nhóm đầy đủ	15	Chia đều cho số lần họp nhóm			
Thái độ tham gia tích cực	15	Kết nối tốt	Kết nối khá tốt	Có kết nối nhưng đôi khi còn lơ là, phải nhắc nhở	Không kết nối
Ý kiến đóng góp hữu ích	20	Sáng tạo/rất hữu ích	Hữu ích	Tương đối hữu ích	Không hữu ích
Thời gian giao nộp sản phẩm đúng hạn	20	Đúng hạn	Trễ ít, không gây ảnh hưởng	Trễ nhiều, có gây ảnh hưởng quan trọng nhưng đã khắc phục	Không nộp/Trễ gây ảnh hưởng không thể khắc phục
Chất lượng sản phẩm giao nộp tốt	30	Đáp ứng tốt/sáng tạo	Đáp ứng khá tốt yêu cầu	Đáp ứng một phần yêu cầu, còn sai sót quan trọng	Không sử dụng được

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 - 10 điểm	Khá Từ 6 - dưới 7.9 điểm	Trung bình Từ 5 - dưới 6 điểm	Yếu dưới 5 điểm
	100%				

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2024

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề

TS. Trần Thị Thùy Trang

TS. Võ Văn Thành